

Số: 6004/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt “Đề án quy hoạch phát triển tổng thể Trường Đại học Cần Thơ trọng điểm đến năm 2020”

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số: 121/2007/QĐ-TTg ngày 27/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2006-2020;

Căn cứ vào Nghị quyết của Chính phủ số: 14/2005/NQ-CP ngày 12/11/2005 về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020;

Căn cứ Quyết định số: 20/2006/QĐ-TTg ngày 20/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

Xét đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt “Đề án quy hoạch phát triển tổng thể Trường Đại học Cần Thơ trọng điểm đến năm 2020” với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng Trường Đại học Cần Thơ đến năm 2020 thành một trường đại học trọng điểm đa ngành, đa lĩnh vực của cả nước, một trung tâm đào tạo - nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mạnh của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, một địa chỉ tin cậy của giới công nghiệp và doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2020, Trường Đại học Cần Thơ trở thành một trường đại học có vị trí và trình độ ngang tầm với các trường đại học hàng đầu trong khu vực, trong đó một số ngành mũi nhọn đạt trình độ đào tạo của các nước tiên tiến trên thế giới. Trường Đại học Cần Thơ phải trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng cao dân trí và chuyển giao công nghệ lớn nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long và các nước lưu vực sông Mê-Kông; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của Đồng bằng sông Cửu Long.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1 Đào tạo:

Đến năm 2020, quy mô đào tạo của Trường Đại học Cần Thơ là 25.000 SV chính quy đại học, cao đẳng (trong đó 7% là người dân tộc); 5.000 học viên cao học và nghiên cứu sinh.

2.2 Nghiên cứu khoa học:

Đến năm 2020, Trường Đại học Cần Thơ trở thành một trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ lớn nhất vùng Đồng bằng sông Cửu Long bao gồm các viện và các trung tâm có chức năng nghiên cứu chuyên giao công nghệ, đặc biệt là công nghệ sinh học và ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, công nghệ bảo quản và chế biến sau thu hoạch, cải tạo giống cây trồng - vật nuôi, sản xuất các vắc-xin phòng bệnh cho cây trồng - vật nuôi, bảo vệ môi trường.

2.3 Đội ngũ nhà giáo-cán bộ quản lý:

Tổng số cán bộ, viên chức của Trường Đại học Cần Thơ năm 2020 là 2.300 người, bao gồm 1.600 giảng viên và cán bộ nghiên cứu khoa học; 700 cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ; đảm bảo khoảng 95% số giảng viên, cán bộ nghiên cứu khoa học có trình độ từ thạc sĩ trở lên, trong đó khoảng 75% là Tiến sĩ, hầu hết giảng viên, cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu khoa học sử dụng thành thạo máy tính, thành thạo ít nhất 1 ngoại ngữ. trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học, đáp ứng yêu cầu tự bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học; 100% cán bộ quản lý được đào tạo nghiệp vụ quản lý hành chính nhà nước, lý luận chính trị, tin học và ngoại ngữ, trong đó 50% vượt tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức đang giữ; Ban giám hiệu, lãnh đạo các khoa, phòng ban, trung tâm của Trường Đại học Cần Thơ phải được bồi dưỡng qua các lớp quản lý đại học quốc tế.

2.4 Cơ sở vật chất:

Quy hoạch tổng thể Nhà trường đến năm 2020 với tổng diện tích đất là 190 ha, trong đó 128 ha dành cho các khu chức năng phục vụ đào tạo, nghiên cứu; 51 ha là đất công cộng và 11 ha là khu nhà ở của cán bộ, viên chức, chia thành:

- Khu điều hành trung tâm với chức năng quản lý, đào tạo và nghiên cứu phát triển (Văn phòng hiệu bộ, các hội trường, giảng đường, nhà học, các phòng học đa năng, phòng đào tạo các chuyên ngành đặc biệt; hệ thống các phòng thí nghiệm hiện đại và thư viện điện tử; cơ sở đào tạo sau đại học, phòng khảo thí và kiểm định chất lượng; v.v....);
- Khu nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ (gồm các viên, các trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ);
- Khu xưởng, trạm, trại thực hành, thí nghiệm;
- Khu văn hoá, thể dục thể thao, trung tâm giáo dục quốc phòng;
- Khu ký túc xá và các công trình phục vụ công cộng.

2.5 Nguồn kinh phí thực hiện:

Tổng nguồn vốn cho đề án đến năm 2020 là 5.900 tỷ đồng. Trong đó phân theo nguồn vốn như sau:

- Ngân sách nhà nước 3.100 tỷ, chiếm tỷ lệ 52,5%;

- Nguồn từ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ 1.800 tỷ, chiếm tỷ lệ 30,5%;

- Nguồn từ viện trợ của các tổ chức, các doanh nghiệp trong và ngoài nước 500 tỷ, chiếm tỷ lệ 8,5%;

- Các nguồn khác 500 tỷ, chiếm tỷ lệ 8,5%;

3. Các giải pháp chủ yếu:

Để thực hiện các mục tiêu trên và triển khai Nghị quyết 14 của Chính phủ về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam đến năm 2020, Trường Đại học Cần Thơ cần thực hiện các giải pháp sau:

3.1 Tập trung đầu tư tăng quy mô và nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và nghiên cứu khoa học của Nhà trường; ưu tiên tuyển những sinh viên giỏi, xuất sắc để tạo nguồn giảng viên, cử cán bộ, giảng viên đi đào tạo nâng cao trình độ ở nước ngoài bằng nhiều nguồn vốn; xây dựng các chính sách thu hút và mời các chuyên gia đầu ngành trong nước và ngoài nước đến giảng dạy cho cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên.

- Xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý và cán bộ nghiên cứu khoa học tương xứng với vai trò và vị trí của một trường đại học trọng điểm nằm ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

3.2 Tập trung đầu tư xây dựng để đến năm 2020 cơ sở vật chất của Trường Đại học Cần Thơ cơ bản hoàn chỉnh và đảm bảo kỹ thuật theo yêu cầu chuẩn hoá, hiện đại hoá bao gồm: Nhà điều hành trung tâm; hệ thống các giảng đường, nhà học; thư viện điện tử gồm các phòng đọc và phòng tra cứu hiện đại, với hệ thống internet nối mạng quốc tế; các viện nghiên cứu, các trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; phòng khảo thí và kiểm định chất lượng đáp ứng được yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học ngang bằng với trình độ chung của các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại cho các phòng thí nghiệm, thư viện điện tử, các trung tâm nghiên cứu khoa học; phát huy thế mạnh của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ chất lượng cao, đặc biệt là công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, nuôi trồng thủy sản.

3.3 Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo; phát triển hệ thống chương trình đào tạo đại học và sau đại học hiện đại, đa ngành đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao cho Đồng bằng sông Cửu Long; áp dụng các phương pháp đào tạo tiên tiến, sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông, các phương tiện hiện đại trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Tích cực đổi mới phương pháp đào tạo, đưa dần các nội dung chương trình tiên tiến vào nội dung đào tạo của nhà trường. Đẩy mạnh liên kết đào tạo với các trường đại học trong nước, trong khu vực và trên thế giới, gửi nhiều sinh viên giỏi đi đào tạo và tiếp nhận sinh viên các nước đến học tập và nghiên cứu tại Trường Đại học Cần Thơ.

3.4 Mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý trình độ cao nhằm nâng cao vai trò, vị trí và uy tín quốc tế của Trường trong khu vực và trên thế giới, huy động nhiều nguồn vốn quốc tế đầu tư xây dựng Nhà trường. Thành lập trung tâm dạy tiếng Anh chuyên ngành để giảng dạy sinh viên học các chương trình tiên tiến.

3.5 Thực hiện Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nhiều nguồn tài chính đầu tư phát triển nhà trường.

4. Các giai đoạn thực hiện Đề án:

4.1 Giai đoạn 2007-2010:

- Hoàn chỉnh quy hoạch đất đai, tập trung cải tạo và nâng cấp những công trình hiện có, xây dựng bổ sung các giảng đường, nhà học, văn phòng, thư viện cấp khoa, các viện nghiên cứu đã được thành lập; cải tạo, nâng cấp các công trình hiện có và triển khai xây dựng một số công trình mới; khẩn trương triển khai công tác quy hoạch và hoàn chỉnh dự án các khu mới, đặc biệt là ưu tiên đầu tư cho ngành công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ quản lý môi trường và tài nguyên,

- Khởi công xây dựng một số công trình mới như: Nhà làm việc Khoa Thủy sản, Trung tâm Điều hành và Đào tạo sau đại học, Nhà học số 1 – Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh Viện Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ sinh học, Khoa Dự bị dân tộc, Khoa Điện-Điện tử-Viễn thông, Nhà học số 2 – Nhà làm việc Khoa Mác – Lê-nin, 3 nhà ký túc xá cùng nhà ăn sinh viên.

- Đầu tư tăng cường và hoàn chỉnh những phòng thí nghiệm hiện có;

- Bỏ trừ kinh phí đào tạo giảng viên để đến năm 2010 đạt tỷ lệ 70% cán bộ giảng dạy có trình độ từ sau đại học trở lên (25% là tiến sĩ, 45% thạc sĩ). Mỗi năm Nhà trường cử 100 cán bộ giảng viên, cán bộ nghiên cứu khoa học chưa có văn bằng sau đại học đi đào tạo nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước (trong đó 20% cử đi đào tạo ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí khác nhau).

4.2 Giai đoạn 2011-2015:

- Cải tạo và xây dựng bổ sung các nhà học, văn phòng, thư viện và nhà thí nghiệm cấp khoa; các viện nghiên cứu đang sử dụng nhà cấp 4. Khởi công xây dựng mới Viện Nghiên cứu phát triển Đồng bằng sông Cửu Long, Khoa Khoa học xã hội nhân văn, Khoa kinh tế và Quản trị kinh doanh, Khoa Khoa học tự nhiên, Khoa Thủy sản và Khoa công nghệ, Nhà thi đấu thể dục thể thao và Bể bơi, 5 nhà ký túc xá và 3 nhà ăn sinh viên cùng một phần hệ thống kỹ thuật hạ tầng chung.

- Đầu tư xây dựng các phòng làm việc để đến năm 2015 hầu hết giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ khoa học và tiến sĩ của Trường có chỗ làm việc độc lập tại Trường.

- Đầu tư đồng bộ các trang thiết bị phòng thí nghiệm cơ bản và cơ sở;

- Đảm bảo kinh phí để đến năm 2015 đạt tỷ lệ 85% cán bộ giảng dạy có trình độ từ sau đại học trở lên (40% là tiến sĩ, 45% là thạc sĩ). Mỗi năm Nhà trường cử 120 cán bộ giảng

đạy, cán bộ nghiên cứu khoa học chưa có văn bằng sau đại học đi đi đào tạo nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước (trong đó 25% cử đi đào tạo ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí khác nhau).

4.3 Giai đoạn 2016-2020:

- Đầu tư tăng cường các điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Hoàn thiện cơ bản kỹ thuật hạ tầng và tiện ích công cộng trên phần đất Khu II. Đảm bảo 60% nhu cầu tổng diện tích sàn nhà cho học tập, nghiên cứu, thực tập và ký túc xá theo quy mô đã xác định vào năm 2020.

- Hiện đại hóa trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm chuyên sâu, đặc biệt là phòng thí nghiệm hiện đại cho công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ quản lý môi trường và tài nguyên,

- Giai đoạn này tiếp tục đào tạo 250 tiến sĩ và 100 thạc sĩ để đạt tỷ lệ 95% số giảng viên từ thạc sĩ trở lên vào năm 2020, trong đó 75% là tiến sĩ. Trong số đào tạo nói trên có 30% gửi đi đào tạo ở nước ngoài.

Điều 2. Tổ chức thực hiện đề án

1. Trường Đại học Cần Thơ có nhiệm vụ:

1.1 Căn cứ vào quy hoạch phát triển tổng thể này, xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng giai đoạn và các dự án thành phần cụ thể trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tổ chức triển khai thực hiện theo các quy định hiện hành.

1.2 Tăng cường tạo nguồn để có đủ cán bộ có trình độ gửi đi đào tạo theo kế hoạch; tăng cường đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên của Trường để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực cho các tỉnh và nhu cầu cán bộ giảng dạy cho trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, góp phần thực hiện chương trình Mekong-1000.

1.3 Lập dự toán kinh phí chi tiết cho từng đề án thành phần để triển khai theo kế hoạch hàng năm, huy động các nguồn lực, nguồn tài trợ phục vụ việc thực hiện Đề án.

1.4 Thành lập ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án gồm đại diện các vụ chức năng của Bộ và các đơn vị trong Nhà trường, do Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ làm Trưởng ban.

2. Vụ Kế hoạch – Tài chính có nhiệm vụ thẩm định các kế hoạch do Trường Đại học Cần Thơ lập (kế hoạch phát triển quy mô đào tạo, kế hoạch đầu tư xây dựng tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, kế hoạch phân bổ các nguồn vốn), đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch nói trên của Nhà trường.

3. Vụ Tổ chức cán bộ có nhiệm vụ chỉ đạo Trường Đại học Cần Thơ triển khai thực hiện đề án phát triển quy hoạch đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý từ năm 2007 đến năm 2020; thẩm định và hướng dẫn thực hiện kế hoạch xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý của Nhà trường.

4. Vụ Đại học và Sau đại học có nhiệm vụ chỉ đạo Trường Đại học Cần Thơ triển khai xây dựng các chương trình đào tạo tiên tiến, xây dựng các phương pháp đào tạo theo hướng tiên tiến, hiện đại và hội nhập; hướng dẫn Trường chuẩn bị các điều kiện để phát triển thành trường đại học thuộc top 10 của khu vực Châu á vào năm 2020.

5. Vụ Khoa học Công nghệ có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn Trường Đại học Cần Thơ triển khai nghiên cứu các đề tài ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong đào tạo, đặc biệt là các đề tài trong lĩnh vực khoa học công nghệ cao như Công nghệ sinh học, Công nghệ vật liệu; ưu tiên kinh phí nghiên cứu khoa học cho các đề tài nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

6. Vụ Hợp tác quốc tế có nhiệm vụ chỉ đạo và tạo điều kiện để Trường Đại học Cần Thơ phát triển quan hệ hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu khoa học với các trường đại học có uy tín trong khu vực và trên thế giới; phối hợp với Đề án 322 tăng chỉ tiêu tuyển chọn cán bộ, giảng viên của Trường đi đào tạo ở các nước có trình độ khoa học tiên tiến; phối hợp giữa Nhà trường và các Vụ liên quan xây dựng chính sách thu hút các nhà khoa học của các nước trên thế giới đến giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh văn phòng, Vụ trưởng các vụ có tên trong điều 2, Thủ trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ và Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam bộ;
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- UBND thành phố Cần Thơ;
- UBND các tỉnh ĐBSCL;
- Các Thứ trưởng (để thực hiện);
- Lưu VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**

(Đã ký)

BÀNH TIẾN LONG